

Số: ~~527~~ /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày ~~21~~ tháng ~~7~~ năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1755/QĐ-BGDĐT ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hoá thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 57/TTr-SGDĐT ngày 11/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tổ chức xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt các quy trình giải quyết thủ tục hành chính/cung cấp dịch vụ công trực tuyến được công bố tại Quyết định này để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Hoàn thành trước ngày 30/7/2025.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Điều hành thông tin tỉnh;
- TTPVHCC xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, TDNV, HCC. *pho*



Hoàng Xuân Tân



Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC
QUỐC DÂN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, UBND CẤP XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

(Kèm theo Quyết định số: 527/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

TT	Tên/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo				
1	Xét, cấp học bổng chính sách 1.002407.H50	Không quy định	- Sở Nội vụ Tỉnh Quảng Trị. Địa chỉ: số 72 đường Ngô Quyền, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị. Địa chỉ: số 187 đường Hữu Nghị, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị hoặc cơ sở giáo dục công lập - Cơ sở 2: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, 45 Hùng Vương, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	Không	- Nghị định số 84/2020/ NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật giáo dục. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo

pho

II	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã			
1	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo 1.001622.H50 - Tối đa 24 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa. - Việc chi trả kinh phí hỗ trợ ăn trưa được thực hiện 2 lần trong năm học do cơ sở giáo dục mầm non chi trả: lần 1 chi trả đủ 4 tháng vào tháng 11 hoặc tháng 12 hằng năm; lần 2 chi trả đủ các tháng còn lại vào tháng 3 hoặc tháng 4 hằng năm.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp 1.008950.H50 - Tối đa 24 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, UBND cấp xã phê duyệt danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa. - Cơ sở giáo dục mầm non thực hiện chi trả 2 lần trong năm học: lần 1 chi trả đủ 4 tháng vào tháng 11 hoặc tháng 12 hằng năm; lần 2 chi	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung

Nguyễn

		nhận được học bổng chính sách theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong kỳ cấp học bổng tiếp theo			Bộ Giáo dục và Đào tạo
5	Chuyển trường đổi với học sinh tiểu học 1.005099.H50	- Đối với học sinh tiểu học chuyển trường trong nước: 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với học sinh trong độ tuổi tiểu học chuyển trường từ nước ngoài về nước: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Cơ sở giáo dục, công lập thuộc cấp xã.	Không	- Thông tư số 28/2020/TT BGDDT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường Tiểu học. - Thông tư số 10/2025/TT-BGDDT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.
6	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước 2.002482.H50	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Thông tư số 50/2021/TT BGDDT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông ban hành kèm theo Quyết định 51/2002/QĐ-BGDDT ngày 25/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Thông tư số 10/2025/TT-BGDDT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định



		trả đủ các tháng còn lại vào tháng 3 hoặc tháng 4 hằng năm.			cấp dịch vụ công. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
3	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thực ở địa bàn có khu công nghiệp 1.008951.H50	Tối đa 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
4	Xét, cấp học bổng chính sách 1.002407.H50	- Không quy định - Thời gian cấp học bổng chính sách: Học bổng chính sách được cấp hai lần trong năm học, mỗi lần cấp 06 tháng, lần thứ nhất cấp vào tháng 10, lần thứ 2 cấp vào tháng 3. Trường hợp học sinh, sinh viên, học viên chưa	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Nghị định số 84/2020/ NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật giáo dục. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của

phs

2	1.000181.H50	Cấp phép hoạt động giáo dục ký năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá	
---	--------------	---	--

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ cấp huyện (01 TTHC)

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	2.002594.H50	Đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện	Nghị quyết số 190/2025/NQ-QH ngày 19/02/2025 của Quốc Hội

Phạm

					thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.
7	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở người nước ngoài 2.002483.H50	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông ban hành kèm theo Quyết định 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH BỊ BỎ (03 TTHC)

1. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ cấp tỉnh (02 TTHC)

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	1.001000.H50	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	Nghị định số 125/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ.

phds